TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST
Ngày: 27-4-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: **Nguyễn Mạnh Phong**.
Bà: **Nguyễn Thị Phúc**.
Thư ký phiên toà: bà **Lê Thị Quyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: ông **Trương Thành Công** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2022/HSST, ngày 15/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Văn S**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 03 năm 2003; Nơi cư trú: xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Ngô Văn T - Sinh năm 1976; Con bà: Hoàng Thị B - Sinh năm 1980; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Ngô Văn S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 01 năm 2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

2. Họ và tên: **Phạm Tuấn A**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 6 năm 2003; Nơi cư trú: xóm H, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Phạm Ngọc H - Sinh năm 1977; con bà: Mai Thị D - Sinh năm 1979; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo Phạm Tuấn A bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11 tháng 01 năm 2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngô Văn T sinh năm 1976, có nơi cư trú xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

Người chứng kiến: ông Nguyễn Bá H; sinh năm: 1984; trú tại: Xóm A, xã T, huyện Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 10/01/2022 Ngô Văn S do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên sử dụng Messenger của mình có tên "Ngô S H" gọi cho Phạm Tuấn A có Messenger tên là "Phạm T" nói " Bạn có chỗ mô lấy đá không lấy cho tui năm trăm", Phạm Tuấn A hiểu ý S hỏi nhờ mình mua ma túy đá với số tiền 500.000. đồng (Năm trăm nghìn đồng), A đồng ý và đã trả lời "Lên nhà rồi ta đi". Sau đó S điều khiển xe mô tô Wave biển kiểm soát 37N1- 119.41 đi đến nhà A chở A đi ra xã B.

Do trước đó A biết một người có tài khoản Messenger tên "Doãn Q" bán ma túy nên trên đường đi A sử dụng Messenger của mình để liên lạc với người có Messenger có tên là "Doãn Q", khi người này nhận cuộc gọi thì A nói "Bạn có không, để cho cây năm", thì người đó trả lời "Cứ ra đó, có người đưa", A hỏi lại "đến mô bạn", người này trả lời "Đến cổng nhà máy đường". Ngô Văn S và Phạm Tuấn A chạy đến ngã ba đường rẽ vào nhà máy đường Sông Con giao cắt với Quốc lộ 48E đoạn thuộc Xóm C, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì A nói với S "Bạn đứng đây chờ, đưa tiền đây cho tui đi lấy", S dừng xe lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đưa cho A. A cầm tiền đi bộ về hướng cổng nhà máy đường Sông Con, còn S chờ bên đường. Khi vào khu vực cổng nhà máy đường Sông Con, A thấy một nam thanh niên không quen biết đang đứng bên đường, nghĩ người này là người có tài khoản Messenger tên "Doãn Q" mà mình đã liên lạc để mua ma túy nên A đã đi đến đưa cho người thanh niên số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), người này cầm tiền rồi đưa cho A 01 (một) đoạn ống nhựa màu đen dán kín hai đầu, biết bên trong là chất ma túy đá cần mua nên A cầm ống nhựa đó trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ ra vị trí S đang chờ, còn nam thanh niên sau đó đi đâu A không biết. Khi A đi ra gặp S đã nói "hàng đây rồi". Biết đã mua được ma túy, S điều khiển xe mô tô chở A về, trên đường về A đưa đoạn ống nhựa chứa chất ma túy vừa mua được cho S xem. Khi về đến xã A cả hai vào quán bi a của gia đình chị Phạm Thị L thuộc xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ chơi.

Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày Công an xã H vào kiểm tra, sợ bị phát hiện A đã bí mật cất giấu đoạn ống nhựa chứa chất ma túy vừa mua được trên bụi cỏ sát mép đường phía trước quán gia đình chị L. Sau khi giấu xong ma

túy, A và S về nhà S ngủ trên đường đi A nói cho S" Hàng tau giấu bên mép đường rồi".

Đến sáng ngày 11/01/2022 A và S đến Công an xã H tự thú khai nhận hành vi tàng trữ chất ma túy. Theo lời khai của A, Cơ quan Công an xã H dẫn giải Phạm Tuấn A, Ngô Văn S đến chỗ hai người cất giấu ma túy thu giữ vật chứng. Cơ quan Công an xã H đã niêm phong vật chứng là đoạn ống nhựa màu đen dán kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, đưa người và vật chứng bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ để làm việc.

Ngày 11/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ thành lập hội đồng mở niêm phong cân xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại. Sau khi loại bỏ bao bì, số chất tinh thể rắn màu trắng trong đoạn ống nhựa thu giữ của Phạm Tuấn A và Ngô Văn S có khối lượng 0,195g (không phẩy một trăm chín mươi lăm gam).

Tại bản kết luận giám định số 197/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn A và Ngô Văn S gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Phạm Tuấn A và Ngô Văn S có khối lượng là 0,195g (Không phẩy một trăm chín mươi lăm gam).

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKSTK ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Phạm Tuấn A và Ngô Văn S: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Ngô Văn S mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 11/01/2022.

Phạm Tuấn A mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 11/01/2022. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,145g (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm gam) còn lại là tang vật vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thọa nhãn hiệu Iphone 6s PLus, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei: 358612074326075, có gắn thẻ sim số: 0335621411 điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) chiếc điện thọa nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei1: 353415083873136, số Imei2: 353416083134, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong,

là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi mua ma túy để tàng trữ sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Phạm Tuấn A và Ngô Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Tuấn A và Ngô Văn S có lời nói sau cùng: Các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Phạm Tuấn A và Ngô Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú ngày 11/01/2022, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 10 giờ 10 phút ngày 11/01/2022 tại đường liên xã A đi xã T thuộc xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An Ngô Văn S và Phạm Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,195 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm;

a) ...

c) Heroine, ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,195g *(không phẩy một trăm chín lăm gam)* ma túy *(Methamphetamine)* nhằm mục đích sử dụng của Ngô Văn S và Phạm Tuấn A đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Bị cáo Ngô Văn S và Phạm Tuấn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

Trong vụ án này Ngô Văn S đồng phạm là người khởi xướng, đối với Phạm Tuấn A đồng phạm giữ vai trò thực hành tích cực trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ngô Văn S và Phạm Tuấn A không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên bị cáo Ngô Văn S và Phạm Tuấn A đang sống chung cùng bố mẹ, không có tài sản riêng, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên có đặc điểm khoảng 25 tuổi, cao khoảng 1m65, tóc cắt ngắn, người hơi gầy đã bán ma túy cho Ngô Văn S và Phạm Tuấn A tại địa bàn xã N, huyện Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 12/6/2021, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: 0,145g *(Không phẩy một trăm bốn mươi lăm gam)* còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi giám định thu giữ của Ngô Văn S và Phạm Tuấn A. Xét thấy: Đây là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

01 (một) chiếc điện thọa nhãn hiệu Iphone 6s PLus, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei: 358612074326075, có gắn thẻ sim số: 0335621411; 01 (một) chiếc điện thọa nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei1: 353415083873136, số Imei2: 353416083134, có gắn thẻ sim số: 0039630444, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng để

thực hiện hành vi mua ma túy để tàng trữ sử dụng. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước số điện thoại nêu trên. Tiêu hủy thẻ sim số: 0335621411; 0039630444 có trong điện thoại.

01 (một) chiếc mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA, biển kiểm soát: 37N1- 11941, có màu xanh đen, số khung là: RLHHC 1218DY494444, số máy: HC12E54944550, xe đã qua sử dụng, ngày 25 tháng 02 năm 2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An đã trả lại cho anh Ngô Văn T là bố đẻ của bị cáo Ngô Văn S là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên là có căn cứ cần được chấp nhận.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Ngô Văn S và Phạm Tuấn A phạm vào tội: "***Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 58, Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: - Ngô Văn S 16 *(Mười sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 11/01/2022.

- Phạm Tuấn A 14 *(Mười bốn)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 11/01/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s PLus, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei: 358612074326075, có gắn thẻ sim số: 0335621411 điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 Prime, có vỏ màu vàng nhạt, màn hình đã bị vỡ, số Imei1: 353415083873136, số Imei2: 353416083134, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, là công cụ phương tiện các đối tượng sử dụng để thực hiện hành vi mua ma túy để tàng trữ sử dụng.

Tiêu hủy thẻ số: 0335621411; 0039630444 có trong điện thoại; 0,145g *(Không phẩy một trăm bốn mươi lăm gam)* ma túy (*Methamphetamin*) còn lại sau giám định và vỏ bao bì niêm phong trong bì thư. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/3/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Ngô Văn S và Phạm Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Ngô Văn S và Phạm Tuấn A, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương